

Sè: 07/2022/QŚST-HNGŚ

Thanh Oai, ngày 20 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tổ tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 32,33,34,35 Luật Hòa giải , đối thoại tại Tòa án năm 2020

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu , nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại tòa án ngày 31 tháng 12 năm 2021

;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 06/2022/HNGĐ – TLST ngày 12/01/2022, về việc “ Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”:

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Hương Gi, sinh năm 1992

Anh Nguyễn Tiến Q, sinh năm 1992

Đều hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã M, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]: Về quan hệ hôn nhân: Hai bên đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Nguyễn Thị Hương Gi và anh Nguyễn Tiến Q cùng đề nghị tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]: Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Tú A, sinh ngày 01/5/2016. Chị Nguyễn Thị Hương Gi và anh Nguyễn Tiến Q đều thống nhất thỏa thuận : Cháu Nguyễn Tú A cho chị Nguyễn Thị Hương Gi trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu Tú A đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay thế khác.

Ghi nhận sự tự nguyện đóng góp nuôi con chung của anh Q mỗi tháng là 3 triệu đồng. Thời điểm đóng góp từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi cháu Tú A trưởng thành hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh Nguyễn Tiến Q có quyền đi lại thăm hỏi, chăm sóc con chung. Không ai có quyền ngăn cản.

[3]: Về tài sản chung: Không có

[4]: Về công nợ chung: Không có

[5]: Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Hương Gi và anh Nguyễn Tiến Q không phải nộp lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 9 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại tòa án ngày 31 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại tòa án, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hương Gi và anh Nguyễn Tiến Q thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Tú A, sinh ngày 01/5/2016. Chị Nguyễn Thị Hương Gi và anh Nguyễn Tiến Q đều thống nhất thỏa thuận : Giao cháu Nguyễn Tú A cho chị Nguyễn Thị Hương Gi trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Tú A đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay thế khác.

Anh Nguyễn Tiến Q đóng góp nuôi con chung mỗi tháng là 3 triệu đồng. Thời điểm đóng góp từ tháng 1 năm 2022 cho đến khi cháu Tú A trưởng thành hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh Nguyễn Tiến Q có quyền đi lại thăm hỏi, chăm sóc con chung. Không ai có quyền ngăn cản.

Về tài sản chung: Không có

Về công nợ chung: Không có

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Hương Gi và anh Nguyễn Tiến Q không phải nộp lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 9 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Ngoài các vấn đề trên các đương sự không yêu cầu giải quyết vấn đề gì khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục T.H.A huyện Thanh Oai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn B. Th³/₄ng